

Vĩnh Cửu, ngày 05 tháng 9 năm 2024

Số: 130/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 425/2024/VHNGĐ-ST ngày 31 tháng 7 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Ông Bùi Phương T, sinh năm 1985;

- Bà Nguyễn Thị Bé T1, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Tổ F, ấp E, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Phương T và bà Nguyễn Thị Bé T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Thiên P, sinh ngày 12/11/2020 cho bà T1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, ông T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự: Ông Bùi Phương T và bà Nguyễn Thị Bé T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông T và bà T1 đã nộp tại 02 biên lai thu tiền số 0009884 và 0009885 cùng ngày 27/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông T và bà T1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 39/2011, quyền số 01/2011 ngày 16/03/2011;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Bá Diễn